

Số: 478 /BVYD-VTTTB
V/v Yêu cầu báo giá

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 03 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua hệ thống chụp cắt lớp vi tính ≥ 64 lát cắt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ và tên người nhận báo giá: Trần Xuân Phú.

Chức vụ: Chuyên viên.

Số điện thoại: 0355.999.995

Email: trxp@bv.huemed-univ.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư trang thiết bị, Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế, 51, Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h 00 phút ngày 19 tháng 03 năm 2024 đến trước 17h 00 phút ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính ≥ 64 lát cắt	Phụ lục Thông số kỹ thuật đính kèm	01	Hệ thống

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt,



bảo quản thiết bị y tế: Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị cho đến khi hoàn thành việc hướng dẫn vận hành, chạy thử tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Kinh phí dự kiến tối đa: 15 tỷ đồng.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán cho nhà thầu thành 2 đợt :

Đợt 1: Thanh toán 30% giá trị hợp đồng sau khi hai bên ký hợp đồng và nhà thầu cung cấp đầy đủ các chứng từ sau:

- Thư đề nghị thanh toán.
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng, có giá trị bằng 3% giá trị hợp đồng.
- Bảo lãnh tiền tạm ứng có giá trị bằng 100% giá trị tiền tạm ứng.

Đợt 2: Thanh toán 70% giá trị hợp đồng còn lại sau khi nhà thầu cung cấp đầy đủ các chứng từ sau:

- Thư đề nghị thanh toán.

- CO/CQ, chứng thư Vinacontrol bán gốc hoặc bán sao công chứng nhà nước cho toàn bộ hàng hóa nhập khẩu, tờ khai hải quan, tài liệu hướng dẫn bằng tiếng Anh, tiếng Việt và Catalogues.

- Biên bản nghiệm thu bán giao đưa vào sử dụng được hai bên ký.
- Hóa đơn GTGT của bên bán theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.
- Thư bảo lãnh bảo hành có giá trị 5% giá trị hợp đồng.
- Biên bản thanh lý hợp đồng được hai bên ký.

Đề nghị Quý công ty làm báo giá theo mẫu đính kèm.

Rất mong Quý Công ty quan tâm tham dự.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc
- Phòng TCKT, VT-TTB;
- Website bệnh viện (thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, VT-TTB.



Khoa Hùng

PHỤ LỤC. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(kèm theo Công văn số: 478 /BVYD-VT-TTB ngày 18 tháng 3 năm 2024)

STT	Tên thiết bị	SL	ĐVT
01	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính ≥ 64 lát cắt	01	Hệ thống
	I. Yêu cầu chung		
	Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở đi, mới 100%.		
	Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485		
	Thiết bị chính đạt chứng chỉ CE hoặc FDA hoặc tương đương		
	Xuất xứ: Các nước thuộc G7		
	Nguồn điện sử dụng: 380VAC/ 50Hz		
	Môi trường hoạt động:		
	Nhiệt độ : ≥ 26 độ C		
	Độ ẩm : ≥ 60 %		
	II. Cấu hình chung yêu cầu cung cấp		
	Hệ thống máy chính bao gồm:		
	1. Khung máy 01 bộ		
	2. Bóng phát tia 01 bộ		
	3. Tủ điện cao thế 01 bộ		
	4. Detector 01 bộ		
	5. Bàn bệnh nhân 01 bộ		
	6. Bộ máy thu nhận, điều khiển và xử lý ảnh, bao gồm ≥ 2 màn hình LCD 01 bộ		
	7. Camera AI tự động định vị bệnh nhân 01 bộ		
	8. Trạm làm việc cao cấp chuyên cho CT, bao gồm ≥ 2 màn hình LCD 01 bộ		
Ứng dụng chụp tổng quát:			
1. Phần mềm / chức năng chụp cho nhi khoa, trẻ nhỏ 01 bộ			
2. Các tính năng chụp đầy đủ cấp cứu, chấn thương,... 01 bộ			
3. Chuẩn kết nối DICOM 01 bộ			
4. Phần mềm/ chức năng chẩn đoán hỗng và sửa máy từ xa 01 bộ			
5. Phần mềm/ chức năng tái tạo và xem ảnh thể tích (3D) 01 bộ			
6. Phần mềm/ chức năng nội soi ảo cấu trúc chứa khí 01 bộ			

7.	Phần mềm/ chức năng tạo hình ảnh không gian 3 chiều bề mặt	01 bộ	
8.	Phần mềm/ chức năng tạo hình ảnh theo các mặt nghiêng và cong	01 bộ	
9.	Phần mềm/ chức năng chụp đồng bộ theo ngưỡng ngấm thuốc cản quang	01 bộ	
10.	Phần mềm tái tạo thể tích	01 bộ	
11.	Phần mềm tái tạo đa mặt phẳng trực tiếp hoặc tương đương	01 bộ	
12.	Phần mềm hợp nhất nhiều cấu trúc	01 bộ	
13.	Phần mềm/chức năng điều chỉnh liều tia tự động	01 bộ	
	Phần mềm / chức năng xử lý ảnh nâng cao:		
1.	Phần mềm / chức năng tái tạo lập (dựa trên dữ liệu thô)	01 bộ	
2.	Phần mềm / chức năng chụp và phân tích mạch nâng cao, xóa xương tự động	01 bộ	
3.	Phần mềm nội soi ảo đại tràng	01 bộ	
4.	Phần mềm giảm nhiễu ảnh do kim loại	01 bộ	
5.	Phần mềm/Chức năng chụp khảo sát Ung thư	01 bộ	
6.	Phần mềm/ chức năng ứng dụng chuyên chụp tim	01 bộ	
7.	Phần mềm/ chức năng ứng dụng phân tích tim và mạch vành	01 bộ	
8.	Phần mềm/ chức năng ứng dụng phân tích chức năng tim	01 bộ	
9.	Phần mềm/ chức năng ứng dụng chụp tim liều thấp	01 bộ	
10.	Phần mềm / chức năng tự động đánh giá, phân tích tổn thương, lập kế hoạch điều trị u gan	01 bộ	
11.	Phần mềm phân tích nốt phổi tự động	01 bộ	
12.	Phần mềm / chức năng phân tích nhu mô phổi nâng cao	01 bộ	
13.	Phần mềm / chức năng tưới máu não và cơ quan	01 bộ	
14.	Phần mềm/Chức năng hỗ trợ chụp nhịp cao hoặc tương đương	01 bộ	
	Thiết bị phụ trợ:		
1.	Bộ Intercom để giao tiếp với bệnh nhân: 01 Bộ	01 bộ	
2.	Phantom và giá đỡ phantom cân chỉnh máy: 01 Bộ	01 bộ	
3.	Phụ kiện định vị bệnh nhân: 01 Bộ	01 bộ	

- | | | |
|----|--|-------|
| 4. | Bộ theo dõi điện tim tích hợp ứng dụng chụp CT mạch vành tim | 01 bộ |
| 5. | Tài liệu hướng dẫn sử dụng | 01 bộ |
| 6. | Máy bơm tiêm hai nòng | 01 bộ |
| 7. | Máy in phim | 01 bộ |
| 8. | UPS online $\geq 6\text{kVA}$ cho máy tính điều khiển | 01 bộ |
| 9. | UPS online $\geq 3\text{kVA}$ cho trạm xử lý hình ảnh | 01 bộ |

III. Cấu hình chi tiết

1. Khoang máy

- Tốc độ quay mọi chế độ chụp (tổng quát, xoắn ốc, bụng,...) nhanh nhất: $\leq 0,35$ giây/vòng
- Đường kính khoang máy: ≥ 700 mm
- Góc nghiêng khoang máy kỹ thuật số tối đa (\pm): ≥ 30 độ
- Bộ bàn phím tích hợp hai bên khung máy để điều chỉnh thông số chụp bệnh nhân
- Màn hình cảm ứng, chọn chế độ chụp tích hợp trên khoang máy
- Chọn chế độ chụp cấp cứu trên khoang máy
- Bộ định vị laser tích hợp
- Phím dừng khẩn cấp.

2. Bộ thu nhận ảnh

- Hệ thống đầu thu Loại đầu thu với vật liệu chất rắn cho thu nhận hình ảnh đa lát cắt
- Số dây đầu thu: ≥ 64 dây
- Số lát cắt/ vòng: ≥ 64 ảnh
- Khoảng bao phủ (độ rộng) các dây đầu thu theo trục Z: ≥ 38 mm
- Tổng số phần tử đầu thu: $\geq 52,000$
- Số hình chiếu/ vòng quay 3600: ≥ 1900

3. Tủ điện cao thế

- Dải điện thế: $\leq 80\text{kV}$ đến $\geq 140\text{kV}$
- Công suất thực tủ phát tia: ≥ 70 kW

4. Bóng phát tia X

- Dòng phát tia X: ≤ 10 mA đến ≥ 450 mA
- Khả năng trừ nhiệt thực của anode (khi không dùng bộ giải nhiệt): $\geq 7,0$ MHU
- Tốc độ giải nhiệt (trung bình) của anode: ≥ 1.000 KHU/phút
- Tiêu điểm: ≥ 2 tiêu điểm
- Thời gian phát tia quét xoắn ốc tối đa ≥ 120 giây

5. Các thông số chụp/ quét, chất lượng hình ảnh

- Khoảng pitch lựa chọn chụp xoắn ốc cao nhất: ≥ 1.5
- Chụp xoắn ốc tốc độ cao $\geq 150\text{mm/giây}$

- Đường kính trường nhìn: ≥ 500 mm
- Lưu hình: Trên đĩa cứng và đĩa DVD/CD
- Độ phân giải thời gian khi chụp tim (Temporal Resolution): ≤ 75 mili giây (ms)

6. Bàn bệnh nhân

- Khoảng chụp không cản quang: ≥ 1700 mm
- Tải trọng bệnh nhân tối đa: ≥ 225 kg
- Độ cao bàn thấp nhất: ≥ 450 mm
- Tốc độ di chuyển bàn bệnh nhân tối đa theo chiều Z: ≥ 175 mm/s

7. Hệ thống điều khiển, vận hành và tái tạo và xử lý hình máy chính

- Các cấu phần điều khiển: bàn phím, hộp điều khiển, con chuột cho trạm thu nhận hình ảnh - acquisition workplace
- Tốc độ tái tạo hình ảnh nhanh nhất: ≥ 50 hình/giây
- Module kết nối mạng Ethernet (10/100/1000 Mb/s)
- Màn hình hiển thị LCD màu, ≥ 19 inch: ≥ 2 chiếc, LCD màu
- Độ phân giải màn hình: $\geq 1280 \times 1024$
- Kết nối DICOM
- Xem hình.
- In phim.
- Chức năng đọc phim theo thể tích
- Chức năng phân tích mạch máu.
- Chức năng xóa xương.
- Chức năng phân tích tim mạch

8. Trạm làm việc độc lập – Máy chủ xử lý ảnh - Workstation

- Trạm làm việc đồng bộ chính hãng
- Màn hình LCD màu, ≥ 19 inch: ≥ 2 cái, độ phân giải $\geq 1280 \times 1024$
- Lưu hình (512 x 512): $\geq 1.000.000$ ảnh
- Có sẵn chức năng kết nối DICOM 3.0
- Khả năng xử lý hình MPR/3D MIP/MinIP... hình ảnh của các hệ thống chụp: CT, MR, DSA, PET.

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng....năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí

của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thông nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

